

Phụ lục tổng hợp 1

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI CỦA XÃ ĐẮK SAO (MỚI) (GỒM NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN CHUYỂN VỀ VÀ VỐN 02 XÃ ĐẮK SAO, ĐẮK NA CỬ)

Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương

(Kèm theo Nghị Quyết số 16 /NQ-HĐND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của HĐND xã Đăk Sao)

STT	Sở, ban, ngành tỉnh (đơn vị đầu mối giao kế hoạch)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 xã Đắk Sao (mới)				huyện Tu Mơ Rông (cũ) và xã Đắk Sao, Đắk Na (cũ)				Ghi chú
		Tổng vốn	Trong đó:			Tổng vốn	Trong đó:			
			NSTW	NSDP bao gồm:			NSTW	NSDP bao gồm:		
				NST	NSH			NST	NSH	
	TỔNG CỘNG	53.541,31	48.673,92	-	4.867,39	53.541,31	48.673,92	-	4.867,39	
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	1.263,79	1.148,90	-	114,89	1.263,79	1.148,90	-	114,89	
II	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết	14.850,00	13.500,00	-	1.350,00	14.850,00	13.500,00	-	1.350,00	
III	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc	23.559,46	21.417,69	-	2.141,77	23.559,46	21.417,69	-	2.141,77	
*	Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	23.559,46	21.417,69	-	2.141,77	23.559,46	21.417,69	-	2.141,77	
IV	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	13.511,90	12.283,55	-	1.228,35	13.511,90	12.283,55	-	1.228,35	
*	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số	13.511,90	12.283,55	-	1.228,35	13.511,90	12.283,55	-	1.228,35	
V	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	356,16	323,78	-	32,38	356,16	323,78	-	32,38	

Phụ lục tổng hợp 2

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 (BAO GỒM KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2024 VỀ TRƯỚC ĐƯỢC PHÉP KÉO DÀI SANG NĂM 2025)

THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ VÀ MIỀN NÚI CỦA XÃ ĐẮK SAO (MỚI) (GỒM NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN CHUYỂN VỀ VÀ VỐN 02 XÃ ĐẮK SAO, ĐẮK NA CŨ)

Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương

(Kèm theo Nghị Quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 10 năm 2025 của HĐND xã Đăk Sao)

DVT: Triệu đồng																		
STT	Số, ban, ngành tỉnh, các huyện (đơn vị đầu mối giao kế hoạch)	Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025) của Xã Đăk Sao (mới)								huyện Tư Mờ Rông (cũ) và xã Đăk Sao, Đăk Na (cũ)								Ghi chú
		Kế hoạch vốn năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025				
		Tổng vốn	Trong đó:			Tổng vốn	Trong đó:			Tổng vốn	Trong đó:			Tổng vốn	Trong đó:			
			NSTW	NSDP bao gồm:			NSTW	NSDP bao gồm:			NSTW	NSDP bao gồm:			NSTW	NSDP bao gồm:		
	NST	NSH			NST	NSH			NST	NSH			NST	NSH			NST	NSH
	TỔNG CỘNG	11.961,79	11.961,79	-	-	1.339,36	1.339,36	-	-	11.961,79	11.961,79	-	-	1.339,36	1.339,36	-	-	-
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	633,49	633,49	-	-	-	-	-	-	633,49	633,49	-	-	-	-	-	-	
II	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết	7.180,00	7.180,00	-	-	962,16	962,16	-	-	7.180,00	7.180,00	-	-	962,16	962,16	-	-	
IV	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc	4.148,30	4.148,30	-	-	371,21	371,21	-	-	4.148,30	4.148,30	-	-	371,21	371,21	-	-	
*	Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	4.148,30	4.148,30	-	-	371,21	371,21	-	-	4.148,30	4.148,30	-	-	371,21	371,21	-	-	
V	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	-	-	-	-	0,00	0,00	-	-	-	-	-	-	0,00	0,00	-	-	
*	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số	-	-	-	-	0,00	0,00	-	-	-	-	-	-	0,00	0,00	-	-	
VI	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	-	-	-	-	5,98	5,98	-	-	-	-	-	-	5,98	5,98	-	-	

Phụ lục Chi tiết 5

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 (BAO GỒM KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2024 VỀ TRƯỚC ĐƯỢC PHÉP KÉO DÀI SANG NĂM 2025)

THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI CỦA XÃ ĐẮK SAO (MŌI) (GOM NGUỒN VỐN NGẮN SÁCH CẤP HUYỆN CHUYỂN VỀ VÀ VỐN 02 XÃ ĐẮK SAO, ĐẮK NA CŨ)

Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương
(Kèm theo Nghị Quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 10 năm 2025 của HĐND xã Đắk Sao)

DVT: Triệu đồng

TT		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) đã được cấp thẩm quyền giao																						Ghi chú				
		Chủ đầu tư/ Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025				Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)								Chủ đầu tư/ Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025				Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)								
			Tổng vốn	Trong đó:			Kế hoạch vốn năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025					Tổng vốn	Trong đó:			Kế hoạch vốn năm 2025					Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025			
				NSTW	NSDP bao gồm:		Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:			Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:							
					NST	NSH		NSTW	NSDP bao gồm:		NST	NSH		NSTW				NSDP bao gồm:	NST		NSH	NSTW	NSDP bao gồm:		NST	NSH	NSTW	NSDP bao gồm:
	TỔNG CỘNG		53.541,31	48.673,92	-	4.867,39	11.961,79	11.961,79	-	-	1.339,36	1.339,36	-	-		53.541,31	48.673,92	-	4.867,39	11.961,79	11.961,79	-	-	1.339,36	1.339,36	-	-	-
I	Dự án 1. Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		1.263,79	1.148,90	-	114,89	633,49	633,49	-	-	-	-	-	-		1.263,79	1.148,90	-	114,89	633,49	633,49	-	-	-	-	-	-	-
1	Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất xã Đắk Na	UBND xã Đắk Na	958,21	871,10		87,11	394,99	394,99			-				Xã Đắk Sao	958,21	871,10		87,11	394,99	394,99			-				
2	Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất xã Đắk Sao	UBND xã Đắk Sao	305,58	277,80		27,78	238,50	238,50			-	-				305,58	277,80		27,78	238,50	238,50			-	-			
II	Dự án 2. Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết		14.850,00	13.500,00	-	1.350,00	7.180,00	7.180,00	-	-	962,16	962,16	-	-		14.850,00	13.500,00	-	1.350,00	7.180,00	7.180,00	-	-	962,16	962,16	-	-	-
1	Sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tại chỗ xã Đắk Sao, huyện Tu Mơ Rông		14.850,00	13.500,00		1.350,00	7.180,00	7.180,00			962,16	962,16			Xã Đắk Sao	14.850,00	13.500,00		1.350,00	7.180,00	7.180,00			962,16	962,16			
IV	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc		23.559,46	21.417,69	-	2.141,77	4.148,30	4.148,30	-	-	371,21	371,21	-	-		23.559,46	21.417,69	-	2.141,77	4.148,30	4.148,30	-	-	371,21	371,21	-	-	
1.1	Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		23.559,46	21.417,69	-	2.141,77	4.148,30	4.148,30	-	-	371,21	371,21	-	-	-	23.559,46	21.417,69	-	2.141,77	4.148,30	4.148,30	-	-	371,21	371,21	-	-	-
9	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Đắk Sao	UBND xã Đắk Sao	5.483,14	4.984,67		498,47	-				-				Xã Đắk Sao	5.483,14	4.984,67		498,47	-			-					
10	Nâng cấp sửa chữa đường liên thôn nông nhỏ 1 - nông nhỏ 2		1.100,00	1.000,00		100,00	-				66,81	66,81				1.100,00	1.000,00		100,00	-			66,81	66,81				
25	Hệ thống điện chiếu sáng nông thôn tại các thôn trên địa bàn xã Đắk Na	UBND xã Đắk Na	5.498,67	4.998,79		499,88	-				-				UBND xã Đắk Sao	5.498,67	4.998,79		499,88	-			-					
26	Nâng cấp, sửa chữa nền mặt đường, hệ thống thoát nước đường nội thôn Mỏ Bảnh 1 (từ TL 678 vào thôn Mỏ Bảnh 1)		880,00	800,00		80,00	-				40,56	40,56				880,00	800,00		80,00	-			40,56	40,56				
27	Cầu trần Đắk Chi		814,00	740,00		74,00	-				35,83	35,83				814,00	740,00		74,00	-			35,83	35,83				
28	Cầu trần Đắk Tô		823,13	748,30		74,83	748,30	748,30			-	-				823,13	748,30		74,83	748,30	748,30			-	-			
29	Cầu treo Đắk Chả		1.870,00	1.700,00		170,00	1.700,00	1.700,00			-	-				1.870,00	1.700,00		170,00	1.700,00	1.700,00			-	-			
30	Cầu treo Đắk Na đi KSX thôn Đắk Rẻ 1- Kon Sang		1.836,93	1.669,93		166,99	-				63,62	63,62				1.836,93	1.669,93		166,99	-			63,62	63,62				
40	Đường đi khu sản xuất Kung Tu thôn Kạch Nhỏ	Ban quản lý thực hiện các CTMTQG Xã Đắk Sao	1.100,00	1.000,00		100,00	-				68,31	68,31			Xã Đắk Sao	1.100,00	1.000,00		100,00	-			68,31	68,31				
41	Đường đi khu sản xuất Ta Dao thôn Kạch Lớn 2		1.513,60	1.376,00		137,60	-				93,98	93,98				1.513,60	1.376,00		137,60	-			93,98	93,98				
42	Đường đi khu sản xuất thôn Kạch Lớn 1 (nối tiếp GTNT)		770,00	700,00		70,00	-				2,10	2,10				770,00	700,00		70,00	-			2,10	2,10				
43	Kiến cổ hóa kênh mương thủy lợi Đắk Nê 1 đoạn cầu Năng Nhỏ 2		1.100,00	1.000,00		100,00	1.000,00	1.000,00			-	-				1.100,00	1.000,00		100,00	1.000,00	1.000,00			-	-			
44	Đường Nội thôn Năng Lớn 3		770,00	700,00		70,00	700,00	700,00			-	-				770,00	700,00		70,00	700,00	700,00			-	-			
IV	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực		13.511,90	12.283,55	-	1.228,35	-	-	-	-	0,00	0,00	-	-		13.511,90	12.283,55	-	1.228,35	-	-	-	-	0,00	0,00	-	-	

TT		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) đã được cấp thẩm quyền giao																				Ghi chú							
		Chủ đầu tư/ Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025				Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)								Chủ đầu tư/ Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025				Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)									
			Tổng vốn	Trong đó:			Kế hoạch vốn năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025					Tổng vốn	Trong đó:			Kế hoạch vốn năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025					
				NSTW	NSDP bao gồm:		Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:		NSTW	NSDP bao gồm:			NSTW	NSDP bao gồm:		Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:					
					NST	NSH		NSTW	NSDP bao gồm:		NST	NSH		NSTW				NSDP bao gồm:	NST		NSH			NSTW	NSDP bao gồm:	NST	NSH	NSTW	NSDP bao gồm:
*	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú; trường phổ thông dân tộc bán trú; trường Phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số		13.511,90	12.283,55	-	1.228,35	-		-	-	0,00	0,00	-	-		13.511,90	12.283,55	-	1.228,35	-	-	-	-	0,00	0,00	-	-	-	-
1	Trường PTDTBT THCS xã Đăk Sao	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	9.130,00	8.300,00		830,00	-				-	-			Xã Đăk Sao	9.130,00	8.300,00		830,00	-				-	-				
2	Trường PTDTBT THCS xã Đăk Na		4.381,90	3.983,55		398,35	-				0,00	0,00				4.381,90	3.983,55		398,35	-				0,00	0,00				
V	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch		356,16	323,78	-	32,38	-	-	-	-	5,98	5,98	-	-		356,16	323,78	-	32,38	-	-	-	-	5,98	5,98	-	-	-	-
4	Đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao thôn Khách Nhỏ, xã Đăk Sao	Phòng Văn hoá huyện Tu Mơ Rông	178,08	161,89		16,19	-				2,49	2,49			Xã Đăk Sao	178,08	161,89		16,19	-				2,49	2,49				
5	Đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao thôn Đăk Riếp 2, xã Đăk Na		178,08	161,89		16,19	-				3,49	3,49				178,08	161,89		16,19	-				3,49	3,49				